TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 3 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 920/2019/QĐST-VDS.	*Quận 3, ngày 24 tháng 9 năm 2019.*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ

V/v: yêu cầu tuyên bố một người là đã chết

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 3 THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Phù Quốc Tuấn.

Thư ký phiên họp: Bà Bùi Nhật Vi Phượng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 3 tham gia phiên họp: Bà Lê Thị Thu Phượng – Kiểm sát viên .

Ngày 24 tháng 9 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 3, mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 471/2019/TLST-DS ngày 23 tháng 4 năm 2019 về việc "Yêu cầu tuyên bố một người là đã chết" theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 224/2019/QĐST-DS ngày 09 tháng 9 năm 2019, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu:* Bà Trần Thị X, chết ngày 30/4/2019

Địa chỉ: 62/113/23A đường A, Phường B, Quận C, Thành phố D.

Người kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng của bà Xiếc:

1. Bà Trần Thị N. Sinh năm 1960.

Trú tại: 476/6 E, Phường F, Quận C, Thành phố D.

2. Bà Trần Thị M. Sinh năm 1955.

Trú tại: 20A G, huyện H, tỉnh I.

3. Ông Trần Văn T1. Sinh năm 1960.

Trú tại: 62/113/23A đường A, Phường B, Quận C, Thành phố D.

4. Ông Trần Văn T2. Sinh năm 1962.

Trú tại: 62/113/23A đường A, Phường B, Quận C, Thành phố D.

5. Bà Trần Thị C. Sinh năm 1953.

Trú tại: 62/113/23A đường A, Phường B, Quận C, Thành phố D.

6. Bà Trần Thị L. Sinh năm 1965.

Trú tại: xã K, huyện H, tỉnh I.

Đối với: Ông Trần Văn H. Sinh năm 1966.

Nơi cư trú cuối cùng: 62/113/23A đường A, Phường B, Quận C, Thành phố D

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Tại Đơn yêu cầu ngày 19/4/2019 và lời khai trong quá trình giải quyết vụ việc, người yêu cầu bà Trần Thị X và người kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng

của bà Trần Thị X là các ông, bà Trần Thị N, Trần Thị M, Trần Văn T1, Trần Văn T2, Trần Thị C, Trần Thị L cùng trình bày: bà X và ông Trần Văn T3 (chết năm 1976) có 07 người con gồm: bà Trần Thị N, bà Trần Thị M, ông Trần Văn T1, ông Trần Văn T2, bà Trần Thị C, bà Trần Thị L, ông Trần Văn H. Ông Trần Văn H trước đây cư trú tại 62/113/23A đường A, Phường B, Quận C, Thành phố D. Năm 1984, thì ông H nhập ngũ. Từ đó cho đến nay, ông H đã mất liên lạc với gia đình và địa phương. Gia đình và địa phương đã nhiều lần tìm kiếm nhưng vẫn không có tin tức của ông H. Để thuận tiện trong các giao dịch dân sự, bà X đã làm đơn yêu cầu Tòa án tuyên bố một người là đã chết đối với ông H.

Nay bà X đã chết, những người kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng của bà X cũng thống nhất với yêu cầu của bà X.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân Quận 3 nhận định:

1/- Về thẩm quyền giải quyết của Tòa án:

Bà Trần Thị X và người kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng của bà Trần Thị X là các ông, bà Trần Thị N, Trần Thị M, Trần Văn T1, Trần Văn T2, Trần Thị C, Trần Thị L có yêu cầu tuyên bố một người là đã chết đối với ông Trần Văn H, sinh năm 1966 có nơi cư trú cuối cùng tại 62/113/23A đường A, Phường B, Quận C, Thành phố D.

Theo quy định tại khoản 4 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự thì việc giải quyết yêu cầu của bà Trần Thị X và người kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng của bà Trần Thị X là các ông, bà Trần Thị N, Trần Thị M, Trần Văn T1, Trần Văn T2, Trần Thị C, Trần Thị L là thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân Quận 3 Thành phố Hồ Chí Minh.

Xét người yêu cầu có đơn đề nghị Tòa án giải quyết việc dân sự vắng mặt nên căn cứ vào khoản 2 Điều 367 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án mở phiên họp giải quyết việc dân sự vắng mặt người yêu cầu.

2/- Về yêu cầu của các đương sự:

Bà Trần Thị X và người kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng của bà Trần Thị X là các ông, bà Trần Thị N, Trần Thị M, Trần Văn T1, Trần Văn T2, Trần Thị C, Trần Thị L có yêu cầu tuyên bố ông Trần Văn H là đã chết.

Căn cứ vào xác minh của Công an Phường B, Quận C, Thành phố D thì ông Trần Văn Hiền đã bị xóa tên trong sổ hộ khẩu tại địa chỉ đường A, Phường B, Quận C, Thành phố D từ ngày 24/10/1984. Mặt khác về quan hệ nhân thân và việc vắng mặt tại địa phương của ông Trần Văn H đúng như lời khai của người yêu cầu tại Tòa án.

Xét yêu cầu của bà Trần Thị X và người kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng của bà Trần Thị X là các ông, bà Trần Thị N, Trần Thị M, Trần Văn T1, Trần Văn T2, Trần Thị C, Trần Thị L là phù hợp với điểm d khoản 1 Điều 71 Bộ luật Dân sự nên được chấp nhận.

Xét ông Trần Văn H bị Công an xóa hộ khẩu từ ngày 24/10/1984. Căn cứ khoản 1 Điều 68 và điểm d khoản 1 Điều 71 Bộ luật Dân sự xác định ngày chết của người bị tuyên bố chết là ngày 25/10/1989.

3/- Lệ phí việc dân sự là 300.000 đồng, bà Trần Thị X và người kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng của bà Trần Thị X là các ông, bà Trần Thị N, Trần Thị M, Trần Văn T1, Trần Văn T2, Trần Thị C, Trần Thị L phải nộp theo quy định tại Điều 149 của Bộ luật Tố tụng dân sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội nhưng được trừ vào số tiền đã tạm ứng lệ phí 300.000 đồng theo biên lai số XXXXXXX ngày XX/XX/XXXX của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 3. Bà Trần Thị X và người kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng của bà Trần Thị X là các ông, bà Trần Thị N, Trần Thị M, Trần Văn T1, Trần Văn T2, Trần Thị C, Trần Thị L đã nộp đủ lệ phí.

Bởi các lẽ nêu trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 4 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39, Điều 149, khoản 2 Điều 367, Điều 369, Điều 370, Điều 371, Điều 372, Điều 393 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Khoản 1 Điều 68, điểm d khoản 1 Điều 71, Điều 72 Bộ luật Dân sự;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

1/ - Chấp nhận yêu cầu giải quyết việc dân sự về "*Tuyên bố một người là đã chết*" của bà Trần Thị X và người kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng của bà Trần Thị X là các ông, bà Trần Thị N, Trần Thị M, Trần Văn T1, Trần Văn T2, Trần Thị C, Trần Thị L.

Tuyên bố: ông Trần Văn H (sinh năm 1966, có nơi cư trú cuối cùng tại đường A, Phường B, Quận C, Thành phố D) là đã chết. Ngày chết được xác định là ngày 25/10/1989.

Khi quyết định của Tòa án tuyên bố ông Trần Văn H là đã chết có hiệu lực pháp luật thì các quan hệ về hôn nhân và gia đình và các quan hệ nhân thân khác của ông Trần Văn H được giải quyết như đối với một người đã chết.

Tài sản của ông Trần Văn H được giải quyết theo quy định của pháp luật về thừa kế.

2/ - Lệ phí việc dân sự: bà Trần Thị X và người kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng của bà Trần Thị X là các ông, bà Trần Thị N, Trần Thị M, Trần Văn T1, Trần Văn T2, Trần Thị C, Trần Thị L phải nộp 300.000 đồng nhưng được trừ vào số tiền đã tạm ứng lệ phí 300.000 đồng theo biên lai số XXXXXXX ngày XX/XX/XXXX của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 3. Bà Trần Thị X và người kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng của bà Trần Thị X là các ông, bà Trần Thị N, Trần Thị M, Trần Văn T1, Trần Văn T2, Trần Thị C, Trần Thị L đã nộp đủ lệ phí.

3/ - Quyền kháng cáo, kháng nghị: quyết định này có thể bị kháng cáo, kháng nghị theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

(Các đương sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 10 (mười) ngày kể từ ngày nhận được quyết định này).

Nơi nhận:
- TAND Tp.HCM;
- VKSND Q3;
- UBND P.B, Q.C, Tp.D;
- Chi cục THA Dân sự Q3;
- Các đương sự;
- Lưu: Vp, hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

(đã ký)

Phù Quốc Tuấn